

PHÒNG GD&ĐT BẮC TRÀ MY
TRƯỜNG THCS HUỖNH THỨC
KHÁNG

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ II
MÔN SINH HỌC 8 NĂM HỌC 2016 - 2017
THỜI GIAN: 45 PHÚT (không kể thời gian phát
đề)

I. Trắc nghiệm: (4,0 điểm)

Câu 1: (2,0 điểm) Hãy sắp xếp thành phần các chất trong nước tiểu (cột 1) tương ứng với từng loại nước tiểu (cột 2) và ghi kết quả vào cột 3.

Cột 1	Cột 2	Cột 3
Nước tiểu đầu Nước tiểu chính thức.	A. Nồng độ các chất hòa tan loãng hơn B. Chứa ít cặn bã. C. Nồng độ các chất hòa tan đậm đặc hơn D. Chứa nhiều chất cặn bã và chất độc hơn E. Còn chứa nhiều chất dinh dưỡng G. Gần như không còn chất dinh dưỡng.	1..... 2.....

Câu 2: (2,0 điểm) Chọn phương án trả lời đúng (khoanh vào chữ A, B, C, D chỉ câu trả lời đúng)

1. Chức năng của tủy sống là gì?

- A. Điều khiển các hoạt động ở tứ chi. Dẫn truyền (do chất trắng đảm nhận)
- B. Phản xạ (chất xám là trung khu của các phản xạ không điều kiện)
- C. Phản ứng của cơ thể trả lời các kích thích của môi trường.

◀ D. Điều khiển các cơ quan nội tạng trong cơ thể.

2. Chức năng của rễ tủy là gì?

- A. Rễ trước dẫn truyền xung thần kinh vận động từ trung ương đi ra cơ quan đáp ứng
- B. Rễ sau dẫn truyền xung thần kinh cảm giác từ cơ quan cảm thụ về trung ương
- C. Thực hiện trọn vẹn các cung phản xạ
- D. Điều khiển, điều hòa các cơ quan sinh dưỡng

3. Tủy sống có 2 chỗ phình ở vị trí nào?

- A. Ngực và thắt lưng B. Cổ và thắt lưng
- C. Cổ và ngực D. Ngực và xương cụt

4. Chọn câu sai trong các câu sau:

- A. Tủy sống bao gồm chất xám ở giữa và bao quanh bởi chất xám.
- B. Trụ não bao gồm chất trắng ở trong và chất xám ở ngoài.
- C. Não trung gian nằm giữa trụ não và đại não.
- D. Đại não được cấu tạo gồm 6 lớp khác nhau.

II. Tự luận: (6,0 điểm)

Câu 1: (1,0 điểm) Ý nghĩa của hệ bài tiết là gì?

Câu 2: (2,0 điểm) Muốn phòng chống tốt các bệnh ngoài da ta cần phải làm gì?

Câu 3: (3,0 điểm) Hãy nêu sự giống nhau và khác nhau giữa phân hệ giao cảm và đối giao cảm.

Đáp án đề kiểm tra 1 tiết học kì 2 môn Sinh học lớp 8

I. Trắc nghiệm: (4,0 điểm)

Câu 1: (2,0 điểm) Hãy sắp xếp thành phần các chất trong nước tiểu (cột 1) tương ứng với từng loại nước tiểu (cột 2) và ghi kết quả vào cột 3.

Cột 1	Cột 2	Cột 3
Nước tiểu đầu	A. Nồng độ các chất hòa tan loãng hơn	1. ABE
Nước tiểu chính thức.	B. Chứa ít cặn bã. C. Nồng độ các chất hòa tan đậm đặc hơn D. Chứa nhiều chất cặn bã và chất độc hơn E. Còn chứa nhiều chất dinh dưỡng G. Gần như không còn chất dinh dưỡng.	2. CDG

Câu 2: (2,0 điểm) Chọn phương án trả lời đúng (khoanh vào chữ A, B, C, D chỉ câu trả lời đúng)

Câu	1	2	3	4
Đáp án	AB	AB	B	B
Điểm	0.5	0.5	0.5	0.5

II. Tự luận: (6,0 điểm)

Câu 1: (1,0 điểm)

- Làm cho các chất cặn bã, các chất độc không kịp gây hại cho cơ thể.
- Đảm bảo sự ổn định các thành phần của môi trường trong cơ thể.
- Giúp cho sự trao đổi chất của cơ thể diễn ra bình thường.

Câu 2: (2,0 điểm) Muốn phòng chống tốt các bệnh ngoài da ta cần phải:

- Vệ sinh cơ thể thường xuyên giữ cho da luôn sạch sẽ.
- Tránh làm da bị xây xát, tổn thương
- Giữ vệ sinh nguồn nước.
- Vệ sinh nơi ở, nơi công cộng
- Khi mắc bệnh cần điều trị kịp thời
- Nguyên tắc chung phòng chống các bệnh ngoài da: Vệ sinh cơ thể, vệ sinh môi trường; chữa bằng thuốc đặc trị theo chỉ định của y, bác sĩ.

Câu 3: (3,0 điểm)

Những điểm giống nhau:

- Điều bao gồm phần trung ương (hạch xám trong trụ não hoặc tủy sống) và phần ngoại biên (dây thần kinh, hạch thần kinh).
- Các dây thần kinh li tâm đi đến các cơ quan sinh dưỡng đều qua hạch thần kinh sinh dưỡng và gồm các sợi trước hạch và sợi sau hạch.
- Điều khiển, điều hòa các cơ quan sinh dưỡng.